

Số: 487 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **09** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Bệnh viện đa khoa Yên Phong (Địa chỉ: Đường Huỳnh Thúc Kháng, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260817-180017.

Danh sách đăng ký hành nghề số 683/DS-BVĐKYP ngày 14/8/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 190; Bổ sung 19 người; Điều chỉnh thông tin 03 người.

2. Bệnh viện TNH Việt Yên thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn bệnh viện TNH (Địa chỉ: Lô đất YT, đường Nguyễn Thế Nho, KDC Nguyễn Thế Nho, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260817-180008.

Danh sách đăng ký hành nghề số 2030/DS-BVTNHVY ngày 17/8/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 155; Điều chỉnh thông tin 01 người.

3. Bệnh viện Y học cổ truyền Tâm Phúc thuộc Công ty CP y tế Tâm Phúc (Địa chỉ: Thôn Tân Quang, xã Nhã Nam, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260819-180001.

Danh sách đăng ký hành nghề số 22/BVTP ngày 18/8/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 82; Bổ sung 02 người; Điều chỉnh thông tin 02 người; Giảm 03 người.

4. Bệnh viện đa khoa Anh Quất thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Anh Quất (Địa chỉ: Khu Đồi Đỏ, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260819-180022.

Danh sách đăng ký hành nghề số 38/BVĐKAQ ngày 19/8/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 151; Bổ sung 01 người.

5. Bệnh viện đa khoa Hùng Cường thuộc Công ty Cổ phần bệnh viện Hùng Cường (Địa chỉ: Số 108 đường Tuệ Tĩnh, thôn số 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260819-180025.

Danh sách đăng ký hành nghề số 15/ĐKHN-BVHC ngày 19/8/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 164; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.

6. Phòng khám đa khoa Bắc Lý thuộc Công ty Cổ phần quốc tế Phúc Tuyển (Địa chỉ: Lô 304-305, KDC số 6, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260814-180032.



Danh sách đăng ký hành nghề số 19/PKĐKBL ngày 14/8/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 25; Bổ sung 01 người.

7. Phòng khám đa khoa Việt Pháp thuộc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ y tế Việt Pháp (Địa chỉ: Số 336, đường Thân Công Tài, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260819-180002.

Danh sách đăng ký hành nghề số 19/PKĐKVP ngày 18/8/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 34; Điều chỉnh thông tin 01 người; Giảm 01 người.

8. Phòng khám Răng hàm mặt Vân Anh Yên Phong thuộc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Valega (Địa chỉ: Thôn Ngô Nội, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260817-180029.

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/VALEGA-NKVAYP ngày 15/8/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 08; Bổ sung 02 người; Giảm 02 người.

9. Trạm Y tế Hợp Thịnh (Địa chỉ: Thôn Hương Sơn, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260819-180008.

Danh sách đăng ký hành nghề số 59/BC-TYT ngày 07/8/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 34; Điều chỉnh thông tin 01 người.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 09 cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Anh Quát thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Anh Quát
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400763659 cấp lần thứ 12, ngày 30/09/2025, nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh và Quản lý doanh nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Đồi Đỏ, Xã Tân Yên, Tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 291/BYT-GPHN ngày 02/12/2020, địa chỉ hoạt động: Khu Đồi Đỏ, Xã Tân Yên, Tỉnh Bắc Ninh. Thời gian hoạt động 24/24
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ tên Nguyễn Văn Thoa, số căn cước công dân 024061004716. Trình độ: Bác sĩ; Điện thoại: 0947 104 355
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Họ tên: Nguyễn Văn Thoa; số căn cước công dân 024061004716. CCHN số 003216/BG-CCHN, cấp ngày 05/01/2015
- Phạm vi hành nghề: Bác sĩ chuyên khoa Nội; Điện thoại: 0947 104 355
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên: Trần Hiếu Ngân, phòng: Tổ chức hành chính . Điện thoại: 0964233307
7. Cơ cấu tổ chức được phê duyệt gồm 07 khoa gồm: Khoa Khám bệnh; Khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức; Khoa Nội - Nhi; Khoa Ngoại sản; Khoa Liên chuyên khoa; Khoa
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (cũ+ mới):151 người; Số người hành nghề bổ sung: 01; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0;
- Thời hành nghề: 01

STT	Họ tên (1)	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ											
1	Nguyễn Văn Thoa	Bác sĩ Y tế công cộng (2006)/BSCKI, Bác sĩ chuyên khoa sơ bộ Nhi (1992); Chứng chỉ đọc X-quang thường quy(2026); Chứng chỉ đọc điện tâm đồ cơ bản	0003216/BG-CCHN, cấp ngày 05/01/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; thực hiện kỹ thuật đọc X-quang thường quy; đọc điện tâm đồ cơ bản	Người phụ trách chuyên môn cơ sở; PGĐ Bệnh Viện	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 01/01/2022	Không	

2	Hoàng Văn Kiên	Bác sĩ đa khoa (2018); Chứng chỉ Kỹ thuật Thận nhân tạo (2018); Chứng chỉ ghi và đọc điện não đồ, lưu huyết não đồ (2019); Chứng chỉ HSCC(2020); Chứng chỉ Nội soi tiêu hóa trên (2021); Chứng chỉ Nội soi tiêu hóa dưới (2023)	007661/BG- CCHN/cấp ngày 25/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo; ghi và đọc điện não đồ, lưu huyết não đồ; HSCC; Nội soi tiêu hóa trên/ dưới	Trưởng khoa	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 15/07/2020	Không		
3	Hoàng Thu Thắng	Bác sĩ đa khoa (2006); CC Nội soi đốt điện cổ tử cung (2013); CCSA Sân phụ khoa cơ bản (2017); CC kỹ thuật ghi, đọc điện não đồ, lưu huyết não đồ (2019).	000900/BG- CCHN, cấp ngày 25/07/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại sản	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh hệ ngoại sản; thực hiện kỹ thuật Nội soi đốt điện cổ tử cung; CCSA Sân phụ khoa cơ bản; kỹ thuật ghi, đọc điện não đồ, lưu huyết não đồ	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 05/09/2017	Không		
4	Nguyễn Văn Giang	Bác sĩ CKI YHCT(2023)/QĐ số 211 bổ sung phạm vi CM PHCN (2024)	006195/BG- CCHN, cấp ngày 26/05/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh YHCT, PHCN	Không	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 28/07/2017	Không		
5	Nguyễn Thanh Hương	Bác sĩ Y khoa (2021)/Chứng chỉ đào tạo Siêu âm ổ bụng (2025); CC đọc điện tâm đồ cơ bản (2024)	008996/BG- CCHN, cấp ngày 16/06/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 6h30-16h30, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; thực hiện kỹ thuật Siêu âm ổ bụng; đọc điện tâm đồ cơ bản. Khám và điều trị THA-ĐTĐ	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/10/2021	Không		
6	Phan Văn Đạt	Bác sĩ Y khoa (2019)/Chứng chỉ Phẫu thuật Nội soi ổ bụng (2024)/Chứng chỉ Tán sỏi ngoài cơ thể (2024)	009041/BG- CCHN, cấp ngày 12/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật Nội soi ổ bụng; Tán sỏi ngoài cơ thể	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/06/2023	Không		

7	Nguyễn Thị Phương	Bác sĩ Y khoa (2019)/Chứng chỉ đo mật độ xương (2024)	0007950/Q NI-CCHN, cấp ngày 07/06/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; thực hiện kỹ thuật đo mật độ xương	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 20/09/2022	Không		
8	Lê Thị Hà Giang	Bác sĩ Y khoa (2019)/Chứng chỉ da liễu cơ bản (2022)	008535/BG-CCHN, cấp ngày 25/07/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh da liễu cơ bản	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/12/2019	Không		
9	Nguyễn Thị Hoàn	Bác sĩ đa khoa (2011)/Chứng chỉ ghi và đọc điện tim	0003664/B N-CCHN, cấp ngày 25/02/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; thực hiện kỹ thuật ghi và đọc điện tim	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/05/2022	Không		
10	Nguyễn Thị Hương	Bác sĩ YHCT/Chứng chỉ định hướng PHCN/QĐ số 2189/QĐ-SYT bổ sung chuyên khoa PHCN	005179/TN G-CCHN, cấp ngày 15/05/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; PHCN	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh YHCT, PHCN	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 25/10/2018	Không		
11	Lê Thị Chà My	Bác sĩ đa khoa (2015); CC quản lý điều trị COPD, đo và đọc chức năng hô hấp (2022); CC ghi và đọc điện tim (2018).	006559/BG-CCHN, cấp ngày 06/11/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa ; thực hiện kỹ thuật đo và đọc chức năng hô hấp; quản lý điều trị COPD; ghi và đọc điện tim	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/04/2021	Không		
12	Phạm Ánh Hồng	Bác sĩ Y khoa (2022)	000175/BG-GPHN, cấp ngày 17/05/2024	Chuyên khoa Nhi	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/10/2022	Không		
13	Nguyễn Thị Hiền	Bác sĩ Y khoa (2022)	000178/BG-GPHN, cấp ngày 17/05/2024	Chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/10/2022	Không		
14	Hoàng Việt Anh	Bác sĩ y khoa (2021)	000376/BG-GPHN, cấp ngày 16/08/2024	Y khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/12/2022	Không		

15	Nông Tiến Tuyền	Bác sĩ CKI Tai mũi họng (2017)/Kỹ thuật Nội soi tai mũi họng (2015)	005668/TN-G-CCHN, cấp ngày 29/03/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; thực hiện kỹ thuật nội soi TMH	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 06/10/2023	Không		
16	Bùi Thị Nhung	Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt (2023)	001260/NB-GPHN cấp ngày 14/01/2026	Răng-Hàm-Mặt	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt	Không	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 290126/HĐLĐ-AQ ngày 29/01/2026	Không		
17	Nguyễn Văn Đàng	Bác sĩ Y khoa (2021)/Chứng chỉ đào tạo Nhãn khoa cơ bản(2020)/Bằng CKI Nhãn khoa(2025)/QĐ Số 423/QĐ-SYT	008812/BG-CCHN, cấp ngày 10/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/PVHN Bổ sung chuyên khoa Nhãn khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội/Chuyên khoa nhãn khoa	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/07/2019	Không		
18	Lý Đàm Kim Chi	Bác sĩ Y khoa (2023)/Chứng chỉ đọc kết quả đo mật độ xương (2026)	001041/BN-GPHN ngày cấp 30/12/2025	Y khoa	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa; thực hiện kỹ thuật đọc kết quả đo mật độ xương	Không	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 120 tháng số 1403241/HĐLĐ-AQ ngày 11/03/2024	không		
19	Trương Xuân Cồn	Bác sĩ đa khoa Ngoại sản (1992)/Chứng chỉ đọc kết quả đo mật độ xương (2026)	006127/BG-CCHN cấp ngày 28/04/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; thực hiện kỹ thuật đọc kết quả đo mật độ xương	Không	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 27032026/HĐLĐ-AQ ngày 27/03/2026	không		
20	Phạm Văn Thành	Bác sĩ đa khoa (1988)/Chuyên khoa I Nội (2010)	200742/CC-HN-BQP, cấp ngày 26/02/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 06h30-16h30, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/01/2020	Không		
21	Vi Hải Anh	Bác sĩ Y khoa(2024)	000368/LS-GPHN cấp ngày 26/09/2025	Y khoa	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Không	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 0040426/HĐLĐ-AQ ngày 04/04/2026	không		

22	Hoàng Thị Huyền Trang	BS Y đa khoa (2020); Chứng chỉ: Nội soi đường tiêu hóa trên (2022); Nội soi tiêu hóa dưới (2024); Đọc điện tâm đồ (2024)	008770/BG-CCHN, ngày cấp 18/01/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ KB,CB chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật Nội soi đường tiêu hóa trên; Nội soi đường tiêu hóa dưới; Đọc điện tâm đồ	Không	Khám bệnh	QĐ số 579/QĐ-AQ ngày 20/7/2026)	không	
23	Nguyễn Quỳnh Anh	Bác sĩ Y đa khoa (2016); Chứng chỉ đọc kết quả lưu huyết não (2019); Chứng chỉ đo chức năng hô hấp (2019); Chứng chỉ quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp	027631/HN O-CCHN, cấp ngày 21/06/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; thực hiện kỹ thuật đọc kết quả lưu huyết não; đo chức năng hô hấp; quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp	Không	Khám bệnh	QĐ số 667/QĐ-BVAQ ngày 18/08/2026)		Bổ sung người hành nghề
24	Vũ Thị Lan Hương	Y sĩ đa khoa (1993)	006668/BG-CCHN, cấp ngày 12/01/2018	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Điều dưỡng Trưởng khoa	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/03/2019	Không	
25	Nguyễn Thị Lan Anh	Điều dưỡng Cao đẳng (2015)	005607/BG-CCHN, cấp ngày 11/08/2016	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 6h30-16h30, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 11/10/2017	Không	
26	Hoàng Thúy Sang	Điều dưỡng Cử nhân (2015)	006831/BG-CCHN, cấp ngày 07/05/2018	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/08/2017	Không	

27	Nguyễn Thị Bích	Điều dưỡng Cao đẳng (2021)	006811/BG-CCHN, cấp ngày 26/04/2018	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/04/2017	Không		
28	Ngô Thị Hiền	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	006106/BG-CCHN, cấp ngày 12/04/2017	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 6h30-16h30, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/04/2017	Không		
29	Trần Thị Yến	Y sĩ đa khoa (2013)	007373/BG-CCHN, cấp ngày 20/09/2019	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 07/09/2021	Không		
30	Nguyễn Thị Thắm	Điều dưỡng Cao đẳng (2012)	008317/BG-CCHN, cấp ngày 10/01/2022	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 16/02/2021	Không		
31	Nguyễn Thị Duyên	Điều dưỡng Cao đẳng, (2022)	006116/BG-CCHN, cấp ngày 27/04/2017	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/04/2017	Không		

32	Phan Thị Lan Anh	Điều dưỡng Cử nhân (2018)	008276/BG-CCHN, cấp ngày 17/11/2021	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 14/05/2020	Không		
33	Lê Thị Huệ	Điều dưỡng Cử nhân (2021)	0002384/LĐ-CCHN, cấp ngày 10/11/2014	Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 30/12/2021	Không		
34	Lê Thị Nhung	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	008849/BG-CCHN, cấp ngày 14/03/2023	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 24/06/2017	Không		
35	Nguyễn Thị Bắc	Y sĩ đa khoa (2016)	007513/BG-CCHN, cấp ngày 21/01/2020	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2017	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/02/2020	Không		
36	Ngô Ngọc Thái	Điều dưỡng Trung học (2015)	008619/BG-CCHN, cấp ngày 16/09/2022	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/11/2021	Không		

37	Trương Hà Bích	TCCN hộ sinh (2014)/ Chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng (2015)	005851/BG- CCHN cấp ngày 23/11/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Hộ sinh	Không	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 140325/HĐLĐ- BVAQ ngày 14/03/2025	Không		
38	Nguyễn Thị Thùy Dương	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	038270/HN O-CCHN cấp ngày 17/07/2023	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV- BYT ngày 07/10/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 110625/HĐLĐ- BVAQ ngày 11/06/2025	Không		
39	Nguyễn Đình Lâm	Bằng TCCN điều dưỡng đa khoa (2009)	007955/BG- CCHN cấp ngày 23/02/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 041125/HĐLĐ- AQ ngày 04/11/2025	Không		
40	Nguyễn Thế Hưng	Bác sĩ đa khoa (2015)/Chứng chỉ đào tạo ghi và đọc điện tim 2017/Chứng chỉ định hướng chuyên khoa GMHS 2016	006122/BG- CCHN, cấp ngày 28/04/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa GMHS; thực hiện kỹ thuật ghi và đọc điện tim.	Trưởng khoa	Phẫu thuật- GMHS	HĐLĐ không xác định thời hạn 20/08/2020	Không		
41	Đào Trung Dũng	BS đa khoa (2018)	008351/BG- CCHN ngày cấp 02/03/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến thứ 5 và ngoài giờ Thứ 6, Thứ 7, CN hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu	Không	Phẫu thuật- GMHS	Ngày 27/10/2025 (theo QĐ số 586/QĐ- BVAQ2 ngày 27/10/2025)	BVĐK AQCS2 Từ 7h00 đến 17h00 T6T7CN		

42	Dương Thị Thảo	Điều dưỡng Cử nhân (2016)/CC đào tạo HSCC 2020/CC đào tạo GMHS 2020/CC đào tạo kỹ thuật ghi điện não đồ, lưu huyết não đồ 2019	006546/BG-CCHN, cấp ngày 20/10/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng GMHS; thực hiện kỹ thuật ghi điện não đồ, lưu huyết não đồ	Điều dưỡng Trưởng khoa	Phẫu thuật-GMHS	HĐLĐ không xác định thời hạn 16/10/2016	Không		
43	Lê Thị Soi	Điều dưỡng Cao đẳng (2012)/Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật viên dụng cụ phẫu thuật 2020	007811/BG-CCHN, cấp ngày 13/10/2020	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng /Kỹ thuật dụng cụ phẫu thuật	Không	Phẫu thuật-GMHS	HĐLĐ không xác định thời hạn 15/10/2022	Không		
44	Lê Thị Hồng Dinh	Y sĩ đa khoa (2012)/Chứng chỉ đào tạo chuyên ngành YHCT/Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật viên dụng cụ phẫu thuật 2020	007474/BG-CCHN, cấp ngày 06/01/2020	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo Quy định của Thông tư Số 10/2015/TTLT-BYT-BNV Ngày 27/5/2016	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa/Kỹ thuật dụng cụ phẫu thuật	Không	Phẫu thuật-GMHS	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/01/2019	Không		
45	Nguyễn Thị Nhung	Điều dưỡng Cử nhân (2015)/Chứng chỉ đào tạo chuyên ngành GMHS 2015	034998/BYT-CCHN, cấp ngày 31/07/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng GMHS	Không	Phẫu thuật-GMHS	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/08/2021	Không		
46	Nguyễn Thị Thương	Điều dưỡng Trung học (2015); Chứng chỉ phụ mê trong gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi(2025)	008956/BG-CCHN, cấp ngày 22/05/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng; thực hiện kỹ thuật phụ mê trong gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi	Không	Phẫu thuật-GMHS	QĐ Số 262/QĐ-BVAQ ngày 10/04/2026	Không		

47	Nguyễn Thị Quyên	Điều dưỡng Cao đẳng (2023); Chứng chỉ phụ mê trong gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi(2025)	000446/BG-GPHN, cấp ngày 23/09/2024	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng; thực hiện kỹ thuật phụ mê trong gây mê hồi sức phẫu thuật nội soi	Không	Phẫu thuật-GMHS	QĐ Số 263/QĐ-BVAQ ngày 10/04/2026	Không		
48	Nguyễn Thị Nhung	Bác sĩ y khoa (2019); CCSA Doopler tim 2020; CC holter điện tim 2023; CC Holter HA 2022; CC điện tim cơ bản 2021.	0007954/Q NI-CCHN, cấp ngày 07/06/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; thực hiện kỹ thuật SA Doopler tim; holter điện tim; Holter HA và điện tim cơ bản	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 08/09/2022	Không		
49	Nguy Thế Tuấn	Bác sĩ đa khoa 1987/CKI Lao (2008)	0003218/B G-CCHN, cấp ngày 05/01/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao & bệnh phổi	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao và bệnh phổi	Phó khoa	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/12/2020	Không		
50	Nguyễn Văn Xuân	Bác sĩ CKI Ngoại khoa (2012); CC SA sản phụ khoa 2011; CC điện tim 2013.	001394/BG-CCHN, cấp ngày 23/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội-Nhi; Gây mê hồi sức	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CKI Nội-Nhi; thực hiện kỹ thuật SA sản phụ khoa; điện tim	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/10/2020	Không		
51	Nguyễn Thị Tâm	Bác sĩ chuyên khoa Nhi (1990)/Chuyên khoa I Nhi (2001)/Chứng chỉ điện tâm đồ (2020)/Chứng chỉ quản lý và điều trị tăng huyết áp (2020)	007093/BG-CCHN cấp ngày 27/12/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi;Thực hiện kỹ thuật đọc điện tâm đồ;quản lý và điều trị tăng huyết áp	Không	Nội - Nhi	QĐ số 403/QĐ-BVAQ ngày 23/05/2026	Không		

52	Hoàng Việt Thịnh	Bác sĩ đa khoa (2009)/CC SA tim Trẻ em khóa I (2011); CC Kỹ thuật điện tim CB (2013); CC Kỹ thuật siêu âm TQ (ổ bụng và sản phụ khoa) (2014); CN hồi sức sau mổ (2015); CC Hồi sức sau PT tim mạch trẻ em (2017); CC Tim mạch CB (2017); BSCKI Nhi khoa (2020); CC Lọc máu liên tục cho trẻ em (2022)	000496/BG CCHN, cấp ngày 02/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ bảy, Chủ nhật và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; Thực hiện kỹ thuật điện tim cơ bản; siêu âm tổng quát (ổ bụng và sản phụ khoa; Siêu âm tim trẻ em; Tim mạch cơ bản	Không	Nội - Nhi	QĐ số 587/QĐ-BVAQ ngày 25/07/2026	Từ 7h - 17h T2,T3,T4, T5,T6 tại Bệnh viện Sản-Nhi Bắc Ninh số 1		
53	Nguyễn Thị Nhất	Điều dưỡng Cao đẳng (2012)	008784/BG-CCHN, cấp ngày 06/02/2023	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 27/03/2023	Không		
54	Lê Thị Nhung	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	0005149/BG-CCHN, cấp ngày 14/03/2016	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/04/2017	Không		
55	Nguyễn Thị Mơ	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	006813/BG-CCHN, cấp ngày 26/4/2018	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/05/2018	Không		

56	Ninh Công Ngọc	Y sĩ Trung học (1990)	0003207/BG-CCHN, cấp ngày 05/01/2015	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/10/2020	Không		
57	Đào Thị Thu Trang	Điều dưỡng Cao đẳng (2018)	007084/TN-G-CCHN, cấp ngày 22/9/2021	Thực hiện theo Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Liên Bộ Y Tế và Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 20/06/2022	Không		
58	Trần Thị Trang	Điều dưỡng Cao đẳng (2018)	007267/BG-CCHN, cấp ngày 05/7/2019	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 02/04/2018	Không		
59	Giáp Thị Thành	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	008610/BG-CCHN, cấp ngày 06/9/2022	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/11/2021	Không		

60	Nguyễn Thị Thảo Anh	Điều dưỡng Trung học (2016)	007266/BG-CCHN, cấp ngày 05/07/2019	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/08/2019	Không		
61	Nguyễn Thị Minh Tâm	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	000706/BG-GPHN, cấp ngày 26/02/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/02/2025	Không		
62	Hoàng Thị Thơ	Điều dưỡng Trung học (2010)?Điều dưỡng Cao đẳng (2022)/Chứng chỉ đào tạo VLTL-PHCN 2017	006411/BG-CCHN, cấp ngày 21/08/2017	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/04/2017	Không		
63	Nguyễn Thị Hồng	Cử nhân điều dưỡng (2024)	000982/BG-GPHN cấp ngày 24/06/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ Số 150825 Ngày 15/08/2025	Không		
64	Đào Tùng Dương	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	000647/BN-GPHN cấp ngày 27/08/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ xác định thời hạn ngày 20/12/2024	không		
65	Nguyễn Thanh Hà	Điều dưỡng Cử nhân (2024)	000541/BN-GPHN, cấp ngày 16/07/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	HĐLĐ xác định thời hạn 23/04/2025	Không		

66	Đặng Văn Hiệp	Bác sĩ đa khoa (2013)/CKI Ngoại (2024)/Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản (2016)/Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật lấy sỏi thận qua da (2023)	0003644/B N-CCHN, cấp ngày 25/02/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại; thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản; kỹ thuật lấy sỏi thận qua da	Phó giám đốc kiêm Trưởng khoa	Ngoại-Sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 06/10/2020	Không		
67	Nguyễn Văn Đồng	Bác sĩ CKI Ngoại (2000)/Bác sĩ CKII Ngoại- tiêu hóa (2006)/ QĐ Bổ sung PVHN Số 1079/QĐ-SYT ngày 08/09/2015	001491/BG-CCHN, cấp ngày 23/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Tiêu hóa,tiết niệu, lồng ngực,mạch máu.	Từ 7h00-17h00, Thứ 2, thứ 3 hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Tiêu hóa,tiết niệu, lồng ngực,mạch máu	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/10/2020	Thứ 4,5,6,7,C N tại Bệnh viện đa khoa Anh Quất cơ sở 2		
68	Nguyễn Tiến Vĩnh	Bác sĩ đa khoa (2017)/Chứng chỉ ngoại khoa cơ bản 2020/Chứng chỉ phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản 2023	007478/BG-CCHN, cấp ngày 07/01/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật ngoại khoa cơ bản; phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 23/02/2021	Không		
69	Nguyễn Sỹ Việt	Bác sĩ Y khoa (2021)	000950/BG-GPHN, cấp ngày 09/06/2025	Ngoại Khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ xác nhận thời hạn 15/06/2025	Không		
70	Ngô Văn Hải	Bác sĩ đa khoa (1988)/CKII chuyên ngành Ngoại chung (2006)	0002881/B G-CCHN, cấp ngày 05/09/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng 16/10/2023	Không		
71	Nguyễn Văn Tú	Thạc sĩ (2022)/Bác sĩ Y khoa(2018)/Bác sĩ nội trú (2022)/Bác sĩ CKI(2022)/CC Nâng cao tay nghề về phẫu thuật nội soi cột sống(2023)/CC Cố định cột sống thắt lưng - K1(2022)/CC Phẫu thuật nội soi cột sống (2024)	045835/BY T-CCHN cấp ngày 31/08/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ-NG không xác định thời hạn ngày 01/10/2025	không		

72	Hoàng Quốc Quân	BS đa khoa (2005); Thạc sĩ Ngoại khoa (2013); Chứng chỉ: Phẫu thuật nội soi khớp gối (2012); Phẫu thuật thay khớp háng toàn phần (2018); Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ cơ bản (2023)	002225/BG-CCHN ngày cấp 25/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; KBCB chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình, điều trị bỏng (bổ sung theo QĐ số 1068/QĐ-SYT ngày 08/9/2015 của Sở y tế Bắc Giang)	Từ 7h00 đến 17h00 chủ nhật hàng tuần (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện)	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình; thực hiện phẫu thuật nội soi khớp gối, phẫu thuật thay khớp háng	Không	Ngoại-sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/07/2024	Từ 7h - 17h T2,T3,T4, T5,T6 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh		
73	Nguyễn Thị Thom	Điều dưỡng Cử nhân (2011)	0002236/B N-CCHN, cấp ngày 04/04/2014	Theo Quy định tại QĐ Số 41/2005/QĐ-BNV Ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa	Ngoại-Sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 20/09/2020	Không		
74	Đỗ Thị Hào	Y sĩ Trung học (2012)	000166/BG-GPHN, cấp ngày 17/05/2024	Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/07/2023	Không		
75	Nguyễn Thị Thảo	Điều dưỡng Cử nhân (2022)	000447/BG-GPHN, cấp ngày 23/09/2024	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 26/02/2024	Không		
76	Đặng Thị Quyên	Y sĩ Trung học (2013)	000528/BG-GPHN, cấp ngày 10/12/2024	Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/04/2024	Không		
77	Phạm Thị Duyên	Điều dưỡng Trung học (2014)	008319/BG-CCHN, cấp ngày 10/01/2022	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ không xác định thời hạn 16/02/2021	Không		

78	Nguyễn Thị Xuân	Điều dưỡng cử nhân (2017)/Chứng chỉ chuyên ngành Răng hàm mặt (2018)	008283/BG-CCHN, cấp ngày 26/11/2021	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Ngoại-Sân	HĐLĐ không xác định thời hạn 02/07/2022	Không		
79	Nguyễn Minh Quang	Điều dưỡng Trung học (2014)/Chứng chỉ kỹ thuật viên xương bột 2022	008307/BG-CCHN, cấp ngày 25/12/2021	Quy định tại Thông Tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng /Kỹ thuật xương bột	Không	Ngoại-Sân	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/12/2021	Không		
80	Lê Huy Hùng	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	000328/BG-GPHN, cấp ngày 30/07/2024	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Ngoại-Sân	HĐLĐ không xác định thời hạn 07/09/2023	Không		
81	Nguyễn Thị Minh Huyền	Y Sĩ Trung học (2011)	Số 000733/BN-GPHN ngày 08/10/2025	Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Ngoại-Sân	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 040924/HĐLĐ ngày 04/09/2024	Không		
82	Vũ Thị Hồng	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	008789/BG-CCHN cấp ngày 06/02/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Ngoại-Sân	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 041225/HĐLĐ-AQ ngày 04/12/2025	Không		
83	Đỗ Thị Thu	Cao đẳng điều dưỡng (2025)	1506/BN-GPHN cấp ngày 21/04/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Ngoại-Sân	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 250625/HĐLĐ-BVAQ ngày 25/06/2025	Không		

84	Ngô Thị Hưng Giang	Cao đẳng điều dưỡng (2025)	1507/BN-GPHN cấp ngày 21/04/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Ngoại-Sản	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 100625/HĐLĐ-BVAQ ngày 10/06/2025	Không		
85	Đào Minh Sơn	Bác sĩ Y khoa (1986)/BSCKII Tai mũi họng (2011)/Chứng chỉ đào tạo Giải phẫu bệnh (2011)/Chứng chỉ đào tạo hỗ trợ RHM	001274/BG-CCHN, cấp ngày 23/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; thực hiện kỹ thuật Giải phẫu bệnh; hỗ trợ RHM	Trưởng khoa	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 18/04/2025	Không		
86	Nguyễn Hoàng Linh	Bác sĩ Y khoa (2020)/Chứng chỉ định hướng chuyên khoa RHM (2021)	008622/BG-CCHN, cấp ngày 27/09/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng-hàm- mặt	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng 01/06/2023	Không		
87	Hoàng Thị Tuyết	Bác sĩ Y khoa (2021)	000348/BG-GPHN, cấp ngày 05/08/2024	Y khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 15/03/2022	Không		
88	Phạm Thị Hồng Uyên	Bác sĩ Y khoa (2022)/CC nhân khoa cơ bản(2023)	000480/BG-GPHN, cấp ngày 13/10/2024	Y khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa/Điều trị một số bệnh nhân khoa thông thường	Không	Liên chuyên khoa	QĐ số 559/QĐ-AQ ngày 15/10/2025	Không		
89	Trần Thị Ngà	Điều dưỡng Trung học (2009)	0005085/BG-CCHN, cấp ngày 31/12/2015	Quy định tại Điều 6, Mục 1, Chương II Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên bộ: Bộ Y Tế - Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/09/2020	Không		

90	Vũ Thị Hồng Vân	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	000648/BN-GPHN, cấp ngày 27/08/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 09/09/2020	Không		
91	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Điều dưỡng Trung học (2012)/CC định hướng chuyên ngành chuyên ngành YHCT 2016	005735/BG-CCHN, cấp ngày 18/10/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 17/02/2021	Không		
92	Nguyễn Thị Ngân	Điều dưỡng Trung học (2015)	008222/BG-CCHN, cấp ngày 27/09/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 30/06/2021	Không		
93	Nguyễn Thị Ngọc	Điều dưỡng Trung học (2014)	006107/BG-CCHN, cấp ngày 12/04/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/06/2017	Không		
94	Trịnh Thị Hoài	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	008877/BG-CCHN, cấp ngày 03/04/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 15/06/2022	Không		

95	Nguyễn Thu Hoài	Điều dưỡng Cử nhân (2023)	000058/BG-GPHN, cấp ngày 26/02/2024	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/11/2024	Không		
96	Triệu Ngọc Ly Thủy	Điều dưỡng Cao đẳng (2015)/Chứng chỉ định hướng chuyên khoa RHM (2015)	008173/BG-CCHN, cấp ngày 25/08/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/06/2020	Không		
97	Phạm Thị Ngọc Nhi	Y sĩ đa khoa (2024)	000833/BN-GPHN cấp ngày 04/11/2025	Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 201224-1/HĐLĐ-BVAQ ngày 20/12/2024	Không		
98	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Cử nhân điều dưỡng (2025)	001521/TN-G-GPHN cấp ngày 10/04/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng ngày 07/04/2026	Không		
99	Trần Thế Dương	Cao đẳng điều dưỡng (2025)	001476/BN-GPHN cấp ngày 15/04/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 23032026/HĐLĐ Đ-AQ ngày 23/03/2026	Không		
100	Bùi Xuân Hạnh	Bác sĩ đa khoa (2004)/CKI Thần kinh (2012)/CC định hướng chuyên khoa PHCN 2007/CC QLBV 2016/CC đào tạo cấp cứu trước viện 2016/CC đào tạo kỹ thuật tiêm khớp và tiêm điều trị viêm gân 2017/CC đào tạo PHCN cho trẻ bại não 2015	000782/BG-CCHN. Cấp ngày 10/07/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN; chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN, ; thực hiện kỹ thuật cấp cứu trước viện; tiêm khớp và tiêm điều trị viêm gân;PHCN cho trẻ bại não	Phó giám đốc kiêm Trưởng khoa	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 05/07/2022	Không		

101	Lê Văn Chung	Bác sĩ YHCT (2018)	008819/BG-CCHN, cấp ngày 24/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 13/04/2019	Không		
102	Đàm Văn Đức	Bác sĩ YHCT (2022)	000025/LS-GPHN cấp ngày 07/06/2024	Y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng 11/12/2024	Không		
103	Thân Thị Hằng	Bác sĩ Y khoa (2021)	009047/BG-CCHN, cấp ngày 12/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 36 tháng 25/03/2024	Không		
104	Nguyễn Thị Hoàn	BS YHCT (2022)	000527/BG-GPHN ngày cấp 07/11/2024	Y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	YHCT-PHCN	QĐ Số 630/QĐ-AQ ngày 10/11/2025	Không		
105	Phan Thị Trang	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)/Chứng chỉ đào tạo PHCN 2015	002350/BG-CCHN, cấp ngày 30/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 28/12/2015	Không		
106	Nguyễn Thị Hương	Điều dưỡng Cử nhân (2009)/Chứng chỉ đào tạo PHCN 2016/Chứng chỉ đào tạo Kiểm soát nhiễm khuẩn 2013	000842/BG-CCHN, cấp ngày 10/07/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/11/2016	Không		

107	Lại Thị Hồng Niên	Kỹ thuật viên Trung cấp (2008)	004994/TN-G-CCHN, cấp ngày 03/03/2017	Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV Ngày 07/10/2015 của Liên bộ Y Tế và Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y. Thực hiện các kỹ thuật về VLTL-PHCN	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên PHCN	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/04/2018	Không		
108	Nguyễn Thị Thu	Y sĩ Trung học (2010)	000734/BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2013	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 11/04/2016	Không		
109	Vi Thị Hợp	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	005583/BG-CCHN, cấp ngày 26/07/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/09/2016	Không		
110	Phạm Nam Dương	Điều dưỡng Cao đẳng (2016)/Chứng chỉ đào tạo liên tục VLTL-PHCN 2017/Chứng chỉ đào tạo liên tục VLTL-PHCN 2019	006547/BG-CCHN, cấp ngày 20/10/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/02/2017	Không		
111	Nguyễn Hữu Minh	Y sĩ Trung học (2017)	007228/BG-CCHN, cấp ngày 03/06/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/09/2020	Không		

112	Nguyễn Thị Giang	Điều dưỡng Trung học (1993)/Chứng nhận đào tạo bổ túc PHCN 1995	000811/BG-CCHN, cấp ngày 10/07/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/10/2026	Không		
113	Cao Xuân Tùng	Y sĩ Trung học (2018)	008101/BG-CCHN, cấp ngày 31/05/2021	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 06/02/2019	Không		
114	Sầm Ngọc Thanh Cảnh	Kỹ thuật viên Trung học (2018)/Kỹ thuật viên Cao đẳng (2024)	008304/BG-CCHN, cấp ngày 20/12/2021	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/09/2020	Không		
115	Phan Thị Huyền Trang	Y sĩ Trung học (2013)/Chứng chỉ đào tạo châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt (2022)	008815/BG-CCHN, cấp ngày 24/02/2023	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/02/2022	Không		
116	Nguyễn Thu Hà	Y sĩ Trung học (2018)	007880/BG-CCHN, cấp ngày 23/12/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 02/11/2022	Không		
117	Vũ Duy Sang	Y sĩ Trung học (2015)/Chứng chỉ định hướng YHCT (2015)	008706/BG-CCHN, cấp ngày 17/11/2022	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 11/06/2022	Không		

118	Nguyễn Trung Lập	Y sĩ Trung học (2013)/Chứng chỉ định hướng YHCT (2013)	008800/BG-CCHN, cấp ngày 14/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 17/09/2021	Không		
119	Nguyễn Thị Hải Yến	Điều dưỡng Cao đẳng (2010)	008949/BG-CCHN, cấp ngày 11/05/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 15/07/2022	Không		
120	Nguyễn Thị Hiền	Điều dưỡng Cao đẳng (2022)	006224/BG-CCHN, cấp ngày 07/06/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 06/01/2017	Không		
121	Nguyễn Thị Thu	Điều dưỡng Cao đẳng (2014)	008240/BG-CCHN, cấp ngày 18/10/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 30/06/2021	Không		
122	Đào Quang Tuyên	Y sĩ Trung học (2022)	000384/BG-GPHN, cấp ngày 21/08/2024	Y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 07/01/2023	Không		
123	Trần Thị Thu Hiền	Y sĩ Trung học (2011)	0003153/BG-CCHN, cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng 20/11/2024	Không		

124	Thân Thị Kính	Y sĩ Trung học (2022)	009248/BG-GPHN, cấp ngày 09/11/2023	Y sĩ YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 12/11/2024	Không		
125	Nguyễn Thị Nga	Y sĩ Trung học (2011)/Định hướng chuyên khoa Y học cổ truyền (2011)	008862/BG-CCHN Cấp ngày 21/03/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	YHCT-PHCN	QĐ Số 162/QĐ-BVAQ ngày 18/04/2025	Không		
126	Phạm Thị Phụng	Y sĩ Trung học (2013)	009086/BG-CCHN, cấp ngày 03/08/2023	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 21/08/2017	Không		
127	Nguyễn Đức Thắng	Y sĩ Trung học (2023)	000649/BG-GPHN, cấp ngày 23/01/2025	YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng 01/08/2025	Không		
128	Hoàng Thị Thu Hiền	Cử nhân điều dưỡng (2024)	000911/BG-GPHN, cấp ngày 21/05/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ Số 010825 Ngày 01/08/2025	Không		
129	Nguyễn Thị Vân	Cao đẳng kỹ thuật VLTL-PHCN (2023)	000664/BG-GPHN, cấp ngày 18/02/2025	PHCN	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên PHCN	Không	YHCT-PHCN	QĐ Số 445/QĐ-AQ ngày 05/9/2025	không		
130	Dương Văn Phương	Trung cấp y sĩ (2016)	006482/TN G-CCHN cấp ngày 17/01/2020	Khám bệnh ,chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ xác định thời hạn Ngày 03/09/2025	không		
131	Nguyễn Danh Hải	Cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng (2024)	Số 000704/BN-GPHN ngày 23/09/2025	Phục hồi chức năng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên PHCN	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ xác định thời hạn 24 tháng số 011025HĐLĐ-BVAQ ngày 01/10/2025	Không		

132	Giáp Thị Ngọc Bích	Y sĩ (2014)	009244/BG-CCHN cấp ngày 09/11/2023	Tham gia sơ cứu, khám bệnh chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng số 100925/HĐLĐ-BVAQ ngày 10/09/2025	Không		
133	Hoàng Hồng Linh	Trung cấp y sĩ (2012)	001592/BN-GPHN cấp ngày 04/05/2026	Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ xác định 36 tháng số 300525/HĐLĐ-BVAQ	Không		
134	Dương Thị Thùy Dung	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	009145/BG-CCHN cấp ngày 07/09/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	YHCT-PHCN	HĐLĐ xác định 36 tháng số 240626/HĐLĐ-BVAQ	Không		
135	Nguyễn Văn Ngọc	Bác sĩ đa khoa (2016)/Chứng chỉ định hướng chuyên khoa CĐHA (2018)/Chứng chỉ CĐHA bằng CLVT (2018)/Chứng chỉ chụp và đọc phim CHT (2020)/Chứng chỉ SA Doppler tim (2020)	007532/BG-CCHN, cấp ngày 17/02/2020	Chuyên khoa CĐHA	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa CĐHA; thực hiện kỹ thuật CĐHA bằng CLVT; chụp và đọc phim CHT;SA Doppler tim	Trưởng khoa	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/12/2020	Không		
136	Đặng Thị Hồng Thanh	Bác sĩ đa khoa (2011)/Chứng chỉ định hướng chuyên khoa CĐHA (2012)/Chứng chỉ đào tạo chụp CLVT(2017)/QĐ số 484/QĐ-SYT bổ sung chuyên khoa Sản phụ khoa (2025)	0003633/B N-CCHN, cấp ngày 25/02/2016	Khám chữa bệnh chuyên khoa CĐHA; chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa CĐHA;chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 05/04/2020	Không		

137	Vi Thị My	Bác sĩ đa khoa (2016)/Chứng chỉ đào tạo SA Doppler tim (2019)/Chứng chỉ đào tạo Ghi và đọc điện não đồ, lưu huyết não đồ (2019)/Chứng chỉ đào tạo SA chẩn đoán can thiệp (2022)	006973/BG-CCHN, cấp ngày 16/06/2023	Chuyên khoa CĐHA	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán HA ; thực hiện kỹ thuật SA Doppler tim; Ghi và đọc điện não đồ, lưu huyết não đồ; SA chẩn đoán can thiệp	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 15/10/2018	Không		
138	Đỗ Tuấn Anh	Bác sĩ Y khoa (2021)/CC Chuyên khoa cơ bản chẩn đoán HA(2025)	000169/BG-GPHN, cấp ngày 17/05/2024	Chuyên khoa Nội	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/05/2022	Không		
139	Nguyễn Thị Hải	Bác sĩ Y khoa (2023)/CC Siêu âm tổng quát(2025)	000839/BG-GPHN, cấp ngày 26/04/2025	Y khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ xác định thời hạn 01/01/2024	Không		
140	Vũ Thị Diễm Tân	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2025)/Chứng chỉ đào tạo ATSH cấp II (2019)	001432/BN-GPHN, cấp ngày 10/04/2026	Xét nghiệm Y học	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/08/2020	Không		
141	Nguyễn Đăng Sỹ	Kỹ thuật viên hình ảnh y học Cao đẳng (2012)/Chứng chỉ đào tạo chụp CLVT 2023/Chứng chỉ đào tạo chụp MRI 2024	0003632/BN-CCHN, cấp ngày 25/02/2016	Thực hiện kỹ thuật X-Quang	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên Trưởng	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 26/04/2021	Không		
142	Nguyễn Thị Hương	Kỹ thuật viên xét nghiệm Trung học (2012)	005427/BG-CCHN, cấp ngày 16/07/2015	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/04/2023	Không		
143	Trần Văn Nam	Cử nhân xét nghiệm y học (2014)	000451/LS-CCHN, cấp ngày 18/07/2016	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Trưởng phòng Xét nghiệm	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 26/11/2016	Không		

144	Nguyễn Thị Huyền Nhung	Cử nhân Kỹ xét nghiệm (2019)/Chứng chỉ xét nghiệm tế bào học 2019	006783/TN G-CCHN, cấp ngày 12/11/2020	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 08/09/2021	Không		
145	Bùi Văn Khánh	Kỹ thuật viên hình ảnh Trung học (2018)/Chứng chỉ đào tạo chụp CLVT 2023	008913/BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2023	Kỹ thuật viên CĐHA	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên CĐHA	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/07/2022	Không		
146	Ngô Thị Thanh Thủy	Cao đẳng xét nghiệm y học (2014)/Cử nhân xét nghiệm y học (2021)	0005066/B G-CCHN, cấp ngày 03/11/2022	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 01/04/2017	Không		
147	Trần Thị Dịu	Cử nhân xét nghiệm y học (2017)/Chứng chỉ đào tạo ATSH cấp II (2018)/Chứng chỉ đào tạo kiểm soát nhiễm khuẩn chuyên ngành lao & bệnh phổi (2018)	0007590/Q NI-CCHN, cấp ngày 08/09/2020	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 06/09/2023	Không		
148	Nguyễn Thị Huệ	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2023)	000315/BG-GPHN, cấp ngày 22/07/2024	Hình ảnh y học	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 17/08/2023	Không		
149	Bùi Thu Huệ	Cử nhân xét nghiệm y học (2023)	000381/BG-GPHN, cấp ngày 10/09/2024	Xét nghiệm Y học	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ không xác định thời hạn 20/10/2023	Không		
150	Nguyễn Thị Huệ	Cử nhân xét nghiệm y học (2016); Chứng chỉ: Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh cơ bản (2020)	006908/BG-CCHN ngày cấp 16/7/2018	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	KTV xét nghiệm Y học; thực hiện kỹ thuật xét nghiệm vi sinh cơ bản	Không	Cận lâm sàng-TDCN	QĐ Số 399/QĐ-BVAQ ngày 16/08/2025	Không		

151	Nguyễn Thị Bích Hồng	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2025)	001477/BN-GPHN Cấp ngày 15/04/2026	Hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế Bệnh viện)	KTV hình ảnh y học	Không	Cận lâm sàng-TDCN	HĐLĐ xác định thời hạn 36 tháng 09/08/2025	Không	
B. SỐ THÔI HÀNH NGHỀ											
1	Nguyễn Thùy Dương	Bác sĩ y khoa (2019)/Chứng chỉ đào tạo GMHS 2022/Chứng chỉ ghi và đọc điện tim 2024	008541/BG-CCHN, cấp ngày 02/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần (Thời gian trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; thực hiện kỹ thuật ghi và đọc điện tim	Không	Phẫu thuật-GMHS	HĐLĐ không xác định thời hạn 21/06/2019	Không	Thôi việc

Tân Yên, ngày 19 tháng 08 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
ĐA KHOA
ANH QUẤT
Nguyễn Văn Thoa